

Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mùi Thị K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản I, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Trường Tiểu học C, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Quàng Văn P, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùi Thị K và anh Quàng Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Quàng Khánh C, sinh ngày 08/3/2018 cho chị Mùi Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con với anh Quàng Văn P vì chị Khánh không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Mùi Thị K và anh Quàng Văn P tự thỏa thuận, tự phân chia. Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Mùi Thị K tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004810 ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Chị Mùi Thị K được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hương

